

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục, cá nhân chủ trì và kinh phí thực hiện đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Trường năm 2021 (Đợt 1)

HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Công văn số 230/BGDDT-KHCNMT ngày 16/1/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị định số 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường, Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-ĐHV ngày 09/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định về quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ thông báo kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Vinh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính và Trưởng phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục, cá nhân chủ trì và kinh phí thực hiện 41 đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Trường năm 2021 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Thời gian thực hiện các đề tài từ tháng 01 năm 2021 đến tháng 12 năm 2021. Tổng kinh phí thực hiện: 2.846.838.000 đồng (*Hai tỷ, tám trăm bốn mươi sáu triệu, tám trăm ba mươi tám ngàn đồng*).

Căn cứ danh mục đề tài đã được phê duyệt, chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện đề tài có trách nhiệm tổ chức triển khai theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Khoa học và Hợp tác quốc tế, Hành chính Tổng hợp, Kế hoạch - Tài chính; Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. 

Nơi nhận: 

- Theo Điều 3 (đề t/h);
- Bộ GD&ĐT (đề b/c);
- Lưu: HCTH, KH&HTQT, ĐT, KHTC. 



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng





DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG ĐIỂM CẤP TRƯỜNG NĂM 2021

(Đợt 1)

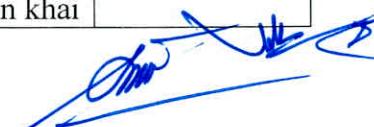
(Kèm theo Quyết định số 1275/QĐ-ĐHV ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|--|--|----------------------|----------------------------|---|---|--|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| I Các ngành rà soát, cập nhật chương trình đào tạo (32 ngành) | | | | | | | |
| 1. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa theo tiếp cận CDIO | TS. Mai Thế Anh | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa. 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo (CTĐT) và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa. 3. Đổi sánh CTĐT ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa. 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 1. Đề cương CDIO ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa. 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa. 3. Bản mô tả CTĐT ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa. 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa với các CTDT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 74.283.000 |
| 2. | Nghiên cứu rà soát, cập | TS. Nguyễn Tiến Dũng | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | Rà soát, cập nhật mục tiêu, | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện | 1. Đề cương CDIO ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện | 74.283.000 |

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|------------------|----------------------------|---|---|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | nhặt chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử theo tiếp cận CDIO | | | chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | <p>chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường.</p> <p>chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử.</p> <p>2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử.</p> <p>3. Đổi sánh CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế.</p> <p>4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử.</p> <p>5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án</p> | <p>tử.</p> <p>2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử.</p> <p>3. Bản mô tả CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử.</p> <p>4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử với các CTĐT trong và ngoài nước.</p> <p>5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án.</p> | |
| 3. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông theo tiếp cận CDIO | TS. Lê Đình Công | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | <p>1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông</p> <p>2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông</p> <p>3. Đổi sánh CTĐT ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương</p> | <p>1. Đề cương CDIO ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông</p> <p>2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông</p> <p>3. Bản mô tả CTĐT ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông</p> <p>4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông với các CTĐT trong và ngoài nước.</p> | 74.283.000 |

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|-------------------|----------------------------|---|--|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | | CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 4. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Công nghệ thông tin theo tiếp cận CDIO | TS. Cao Thanh Sơn | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Công nghệ thông tin theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Công nghệ thông tin 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Công nghệ thông tin 3. Đối sánh CTĐT ngành Công nghệ thông tin với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Công nghệ thông tin 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Công nghệ thông tin 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Công nghệ thông tin 3. Bản mô tả CTĐT ngành Công nghệ thông tin 4. Báo cáo kết quả đối sánh CTĐT ngành Công nghệ thông tin với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Công nghệ thông tin được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 74.283.000 |
| 5. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo | TS. Lê Văn Minh | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Công nghệ thông tin (CLC) 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, | 1. Đề cương CDIO ngành Công nghệ thông tin (CLC) 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các | 74.283.000 |

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|--------------------|----------------|---|---|--|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | ngành Công nghệ thông tin (CLC) theo tiếp cận CDIO | | | Công nghệ thông tin (CLC) theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Công nghệ thông tin (CLC) 3. Đổi sánh CTĐT ngành Công nghệ thông tin (CLC) với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Công nghệ thông tin (CLC) 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Công nghệ thông tin (CLC) 3. Bản mô tả CTĐT ngành Công nghệ thông tin (CLC) 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Công nghệ thông tin (CLC) với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Công nghệ thông tin (CLC) được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 6. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng theo tiếp cận CDIO | TS. Trần Ngọc Long | Khoa Xây dựng | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Kỹ thuật xây dựng 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng 3. Đổi sánh CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT | 1. Đề cương CDIO ngành Kỹ thuật xây dựng 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng 3. Bản mô tả CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng được triển khai | 74.283.000 |

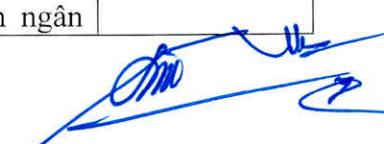


| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|-----------------------|----------------|---|--|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | | ngành Kỹ thuật xây dựng 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 7. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông theo tiếp cận CDIO | TS. Phan Văn Tiến | Khoa Xây dựng | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông theo tiếp cận CDIO phù hợp với sú mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông 3. Đổi sánh CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông 3. Bản mô tả CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 74.283.000 |
| 8. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Kinh tế xây dựng | ThS. Nguyễn Duy Khánh | Khoa Xây dựng | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Kinh tế xây dựng theo tiếp | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Kinh tế xây dựng 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, | 1. Đề cương CDIO ngành Kinh tế xây dựng 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành | 63.266.000 |

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|----------------------|------------------------|---|--|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | theo tiếp cận CDIO | | | cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | chuẩn đầu ra CTDT ngành Kinh tế xây dựng 3. Đổi sánh CTDT ngành Kinh tế xây dựng với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTDT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTDT ngành Kinh tế xây dựng 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | Kinh tế xây dựng 3. Bản mô tả CTDT ngành Kinh tế xây dựng Kinh tế xây dựng 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTDT ngành Kinh tế xây dựng với các CTDT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTDT ngành Kinh tế xây dựng được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 9. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Giáo dục thể chất theo tiếp cận CDIO | TS. Nguyễn Mạnh Hùng | Khoa Giáo dục Thể chất | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTDT ngành Giáo dục thể chất theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Giáo dục thể chất 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTDT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTDT ngành Giáo dục thể chất 3. Đổi sánh CTDT ngành Giáo dục thể chất với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTDT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTDT ngành Giáo dục thể chất 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Giáo dục thể chất 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTDT ngành Giáo dục thể chất 3. Bản mô tả CTDT ngành Giáo dục thể chất 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTDT ngành Giáo dục thể chất với các CTDT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTDT ngành Giáo dục thể chất được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 63.266.000 |
| 10. | Nghiên cứu rà soát, cập | TS. Nguyễn Hữu Quyết | Khoa Sư phạm Ngoại ngữ | Rà soát, cập nhật mục tiêu, | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Ngôn Ngữ Anh | 1. Đề cương CDIO ngành Ngôn Ngữ Anh | 63.266.000 |

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|---------------------|------------------------|---|--|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | nhật chương trình đào tạo ngành Ngôn Ngữ Anh theo tiếp cận CDIO | | | chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Ngôn Ngữ Anh theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Ngôn Ngữ Anh 3. Đổi sánh CTĐT ngành Ngôn Ngữ Anh với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Ngôn Ngữ Anh 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Ngôn Ngữ Anh 3. Bản mô tả CTĐT ngành Ngôn Ngữ Anh 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Ngôn Ngữ Anh với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Ngôn Ngữ Anh được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 11. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Sư phạm Tiếng Anh theo tiếp cận CDIO | ThS. Hoàng Tăng Đức | Khoa Sư phạm Ngoại ngữ | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Sư phạm Tiếng Anh theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Sư phạm Tiếng Anh 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Tiếng Anh 3. Đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Tiếng Anh với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Tiếng Anh | 1. Đề cương CDIO ngành Sư phạm Tiếng Anh 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Tiếng Anh 3. Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Tiếng Anh 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Tiếng Anh với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Sư phạm Tiếng Anh được triển khai theo hình thức dạy học | 63.266.000 |

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|---------------------|----------------|--|--|--|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | | 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | dự án hoặc đồ án. | |
| 12. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Luật học theo tiếp cận CDIO | TS. Đinh Văn Liêm | Khoa Luật | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Luật học theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Luật học 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Luật học 3. Đối sánh CTĐT ngành Luật học với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Luật học 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Luật học 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Luật học 3. Bản mô tả CTĐT ngành Luật học 4. Báo cáo kết quả đối sánh CTĐT ngành Luật học với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Luật học được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 63.266.000 |
| 13. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Tài chính ngân hàng theo tiếp cận CDIO | ThS. Trịnh Thị Hằng | Khoa Kinh tế | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Tài chính ngân hàng theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Tài chính ngân hàng 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Tài chính ngân hàng 3. Đối sánh CTĐT ngành Tài chính ngân hàng với Khung | 1. Đề cương CDIO ngành Tài chính ngân hàng 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Tài chính ngân hàng 3. Bản mô tả CTĐT ngành Tài chính ngân hàng 4. Báo cáo kết quả đối sánh CTĐT ngành Tài chính ngân hàng | 63.266.000 |



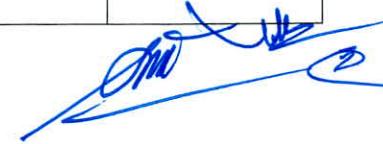
| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|---------------------|----------------|---|--|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | của trường. | trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Tài chính ngân hàng. 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | hàng với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Tài chính ngân hàng được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 14. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh theo tiếp cận CDIO | ThS. Trần Thị Lê Na | Khoa Kinh tế | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Quản trị kinh doanh theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Quản trị kinh doanh 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Quản trị kinh doanh 3. Đổi sánh CTĐT ngành Quản trị kinh doanh với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Quản trị kinh doanh 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Quản trị kinh doanh 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Quản trị kinh doanh 3. Bản mô tả CTĐT ngành Quản trị kinh doanh 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Quản trị kinh doanh với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Quản trị kinh doanh được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 63.266.000 |
| 15. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương | TS. Lê Vũ Sao Mai | Khoa Kinh tế | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Kinh tế 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, | 1. Đề cương CDIO ngành Kinh tế 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và | 63.266.000 |

A handwritten signature in blue ink, likely belonging to the responsible professor or administrator, is placed at the bottom right of the page.

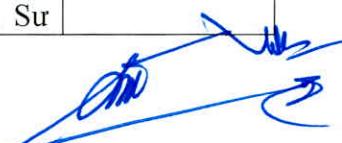
| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|------------------------|----------------|---|---|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | trình đào tạo ngành Kinh tế theo tiếp cận CDIO | | | CTĐT ngành Kinh tế theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kinh tế 3. Đổi sánh CTĐT ngành Kinh tế với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Kinh tế 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kinh tế 3. Bản mô tả CTĐT ngành Kinh tế 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Kinh tế với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Kinh tế được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 16. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật CTĐT ngành Kế toán theo tiếp cận CDIO | TS. Phạm Thị Thúy Hằng | Khoa Kinh tế | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Kế toán theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Kế toán 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kế toán 3. Đổi sánh CTĐT ngành Kế toán với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Kế toán 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 1. Đề cương CDIO ngành Kế toán 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kế toán 3. Bản mô tả CTĐT ngành Kế toán 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Kế toán với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Kế toán được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 63.266.000 |

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|---|--------------------|--------------------------------|--|--|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| 17. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non theo tiệp cận CDIO | TS. Phạm Thị Huyền | Khoa Giáo dục | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Giáo dục Mầm non theo tiệp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | <p>đồ án</p> <p>1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Giáo dục Mầm non</p> <p>2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Giáo dục Mầm non</p> <p>3. Đôi sánh CTĐT ngành Giáo dục Mầm non với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế.</p> <p>4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Giáo dục Mầm non</p> <p>5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án</p> | <p>1. Đề cương CDIO ngành Giáo dục Mầm non</p> <p>2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Giáo dục Mầm non</p> <p>3. Bản mô tả CTĐT ngành Giáo dục Mầm non</p> <p>4. Báo cáo kết quả đôi sánh CTĐT ngành Giáo dục Mầm non với các CTĐT trong và ngoài nước.</p> <p>5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Giáo dục Mầm non được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án.</p> | 63.266.000 |
| 18. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường theo tiệp cận CDIO | TS. Trần Thị Tuyến | Viện Nông nghiệp và Tài nguyên | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường theo tiệp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược | <p>1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường</p> <p>2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường</p> <p>3. Đôi sánh CTĐT ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường với</p> | <p>1. Đề cương CDIO ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường</p> <p>2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường</p> <p>3. Bản mô tả CTĐT ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường</p> | 63.266.000 |

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|------------------------------|--------------------------------|---|---|--|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | của trường. | <p>Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế.</p> <p>4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường</p> <p>5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án</p> | <p>4. Báo cáo kết quả đối sánh CTĐT ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường với các CTĐT trong và ngoài nước.</p> <p>5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án.</p> | |
| 19. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Nuôi trồng thủy sản theo tiệp cận CDIO | TS. Phạm Mỹ Dung | Viện Nông nghiệp và Tài nguyên | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Nuôi trồng thủy sản theo tiệp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | <p>1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Nuôi trồng thủy sản</p> <p>2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Nuôi trồng thủy sản</p> <p>3. Đổi sánh CTĐT ngành Nuôi trồng thủy sản với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế.</p> <p>4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Nuôi trồng thủy sản</p> <p>5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án</p> | <p>1. Đề cương CDIO ngành Nuôi trồng thủy sản</p> <p>2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Nuôi trồng thủy sản</p> <p>3. Bản mô tả CTĐT ngành Nuôi trồng thủy sản</p> <p>4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Nuôi trồng thủy sản với các CTĐT trong và ngoài nước.</p> <p>5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Nuôi trồng thủy sản được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án.</p> | 74.283.000 |
| 20. | Nghiên cứu rà soát, cập | PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Loan | Viện Sư phạm | Rà soát, cập nhật mục tiêu, | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Sư phạm Toán học | 1. Đề cương CDIO ngành Sư phạm Toán học | 63.266.000 |



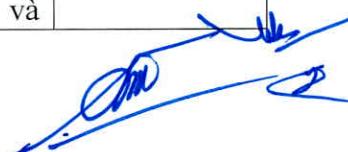
| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|---|------------------------|-----------------------|--|--|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | nhập chương trình đào tạo ngành Sư phạm Toán học theo tiếp cận CDIO | | Tự nhiên | chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Sư phạm Toán học theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | học 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Toán học 3. Đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Toán học với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Toán học 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Toán học 3. Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Toán học 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Toán học với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Sư phạm Toán học được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 21. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Sư phạm Vật lý theo tiếp cận CDIO | PGS.TS. Nguyễn Thị Nhị | Viện Sư phạm Tự nhiên | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Sư phạm Vật lý theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Sư phạm Vật lý 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Vật lý 3. Đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Vật lý với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT | 1. Đề cương CDIO ngành Sư phạm Vật lý 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Vật lý 3. Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Vật lý 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Vật lý với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Sư | 63.266.000 |



| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----------|---|-----------------------------|-----------------------|---|--|---|------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | | ngành Sư phạm Vật lý 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | phạm Vật lý được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 22. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Sư phạm Hóa học theo tiếp cận CDIO | PGS.TS. Phan Thị Hồng Tuyết | Viện Sư phạm Tự nhiên | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Sư phạm Hóa học theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Sư phạm Hóa học 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Hóa học 3. Đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Hóa học với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Hóa học 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Sư phạm Hóa học 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Hóa học 3. Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Hóa học 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Hóa học với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Sư phạm Hóa học được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 63.266.000 |
| 23. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Sư phạm Sinh học theo tiếp cận CDIO | TS. Nguyễn Bá Hoành | Viện Sư phạm Tự nhiên | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Sư phạm Sinh học theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Sư phạm Sinh học 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Sinh học 3. Đổi sánh CTĐT ngành Sư | 1. Đề cương CDIO ngành Sư phạm Sinh học 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Sinh học 3. Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Sinh học | 63.266.000 |

A handwritten signature in blue ink is located in the bottom right corner of the page, consisting of several stylized, overlapping loops and strokes.

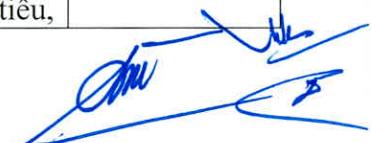
| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|-----------------------|-----------------------|---|--|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | phạm Sinh học với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Sinh học 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 4. Báo cáo kết quả đối sánh CTĐT ngành Sư phạm Sinh học với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Sư phạm Sinh học được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 24. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Sư phạm Tin học theo tiếp cận CDIO | TS. Trần Thị Kim Oanh | Viện Sư phạm Tự nhiên | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Sư phạm Tin học theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Sư phạm Tin học 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Tin học 3. Đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Tin học với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Tin học 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Sư phạm Tin học 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Tin học 3. Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Tin học 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Tin học với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành ... được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 63.266.000 |
| 25. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương | TS. Dương Xuân Giáp | Viện Sư phạm Tự nhiên | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Sư phạm Toán học (CLC) | 1. Đề cương CDIO ngành Sư phạm Toán học (CLC) 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và | 63.266.000 |



| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|------------------------|---------------------|---|---|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | trình đào tạo ngành Sư phạm Toán học (CLC) theo tiếp cận CDIO | | | CTĐT ngành Sư phạm Toán học (CLC) theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | <p>2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Toán học (CLC)</p> <p>3. Đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Toán học (CLC) với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đê cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế.</p> <p>4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Toán học (CLC)</p> <p>5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án</p> | <p>Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Toán học (CLC)</p> <p>3. Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Toán học (CLC)</p> <p>4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Toán học (CLC) với các CTĐT trong và ngoài nước.</p> <p>5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Sư phạm Toán học (CLC) được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án.</p> | |
| 26. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn theo tiếp cận CDIO | TS. Biện Thị Quỳnh Nga | Viện Sư phạm Xã hội | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | <p>1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Sư phạm Ngữ văn</p> <p>2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn</p> <p>3. Đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đê cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế.</p> <p>4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT</p> | <p>1. Đề cương CDIO ngành Sư phạm Ngữ văn</p> <p>2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn</p> <p>3. Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn</p> <p>4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn với các CTĐT trong và ngoài nước.</p> <p>5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Sư</p> | 63.266.000 |

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----------|--|------------------------|-----------------------|--|--|--|------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | | ngành Sư phạm Ngữ văn 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | phạm Ngữ văn được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 27. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Sư phạm Địa lí theo tiếp cận CDIO | TS. Nguyễn Thị Việt Hà | Viện Sư phạm Xã hội | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Sư phạm Địa lí theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Sư phạm Địa lí 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Địa lí 3. Đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Địa lí với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Địa lí 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Sư phạm Địa lí 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Địa lí 3. Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Địa lí 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Địa lí với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Sư phạm Địa lí được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 63.266.000 |
| 28. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử theo tiếp cận CDIO | TS. Mai Phương Ngọc | Viện Sư phạm Xã hội | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Sư phạm Lịch sử theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Sư phạm Lịch sử. 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Lịch sử. 3. Đổi sánh CTĐT ngành Sư phạm Lịch sử với Khung trình | 1. Đề cương CDIO ngành Sư phạm Lịch sử. 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Sư phạm Lịch sử. 3. Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Lịch sử. 4. Báo cáo kết quả đổi sánh | 63.266.000 |

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|---------------------------|----------------------------------|---|---|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | và chiến lược của trường. | độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Sư phạm Lịch sử. 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | CTĐT ngành Sư phạm Lịch sử với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Sư phạm Lịch sử được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 29. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Báo chí theo tiếp cận CDIO | ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Nga | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Báo chí theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Báo chí 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Báo chí 3. Đổi sánh CTĐT ngành Báo chí với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Báo chí 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 1. Đề cương CDIO ngành Báo chí 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Báo chí 3. Bản mô tả CTĐT ngành Báo chí 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Báo chí với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Báo chí được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 63.266.000 |
| 30. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật CTĐT ngành Công tác xã hội | ThS. Nguyễn Thị Hoài An | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Công tác xã | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Công tác xã hội 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, | 1. Đề cương CDIO ngành Công tác xã hội 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, | 63.266.000 |



| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|---|-------------------|----------------------------------|--|--|--|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | theo tiếp cận CDIO | | | hội theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTDT ngành Công tác xã hội 3. Đổi sánh CTDT ngành Công tác xã hội với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTDT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTDT ngành Công tác xã hội 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | chuẩn đầu ra CTDT ngành Công tác xã hội 3. Bản mô tả CTDT ngành Công tác xã hội 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTDT ngành Công tác xã hội với các CTDT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTDT ngành Công tác xã hội được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 31. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Việt Nam học theo tiếp cận CDIO | TS. Trần Thị Thủy | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTDT ngành Việt Nam học theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Việt Nam học 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTDT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTDT ngành Việt Nam học 3. Đổi sánh CTDT ngành Việt Nam học với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTDT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTDT ngành Việt Nam học 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Việt Nam học 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTDT ngành Việt Nam học 3. Bản mô tả CTDT ngành Việt Nam học 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTDT ngành Việt Nam học với các CTDT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTDT ngành Việt Nam học được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 63.266.000 |

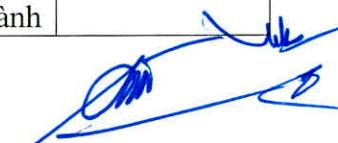
A handwritten signature in blue ink is located in the bottom right corner of the page, consisting of several stylized characters.

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|---|---------------------|---------------------------------------|--|--|--|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| 32. | Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Công nghệ Sinh học theo tiệp cận CDIO | TS. Nguyễn Đức Diện | Viện Công nghệ Hóa Sinh và Môi trường | Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Công nghệ Sinh học theo tiệp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Rà soát xây dựng đề cương CDIO ngành Công nghệ Sinh học 2. Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Công nghệ Sinh học 3. Đổi sánh CTĐT ngành Công nghệ Sinh học với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Công nghệ Sinh học 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Công nghệ Sinh học 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Công nghệ Sinh học 3. Bản mô tả CTĐT ngành Công nghệ Sinh học 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Công nghệ Sinh học với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Công nghệ Sinh học được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 63.266.000 |

II Các ngành xây dựng mới chương trình đào tạo (9 ngành)

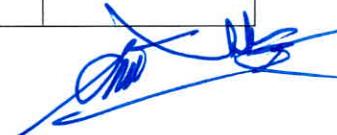
| | | | | | | | |
|-----|--|-----------------|--------------------------------|---|--|---|------------|
| 33. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá chương trình đào tạo ngành Chăn nuôi theo tiệp cận CDIO | TS. Lê Minh Hải | Viện Nông nghiệp và Tài nguyên | Nghiên cứu xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Chăn nuôi theo tiệp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Xây dựng đề cương CDIO ngành Chăn nuôi 2. Xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Chăn nuôi 3. Đổi sánh CTĐT ngành Chăn nuôi với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. | 1. Đề cương CDIO ngành Chăn nuôi. 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Chăn nuôi. 3. Bản mô tả CTĐT ngành Chăn nuôi. 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Chăn nuôi với các CTĐT trong và ngoài | 90.545.000 |
|-----|--|-----------------|--------------------------------|---|--|---|------------|

| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----------|--|----------------------|----------------------------|---|--|--|------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | | 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Chăn nuôi. 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Chăn nuôi được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 34. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá CTĐT ngành Kỹ thuật phần mềm theo tiếp cận CDIO | TS. Phan Anh Phong | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | Nghiên cứu xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Kỹ thuật phần mềm theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Xây dựng đề cương CDIO ngành Kỹ thuật phần mềm. 2. Xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kỹ thuật phần mềm. 3. Đổi sánh CTĐT ngành Kỹ thuật phần mềm với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Kỹ thuật phần mềm. 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Kỹ thuật phần mềm. 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kỹ thuật phần mềm. 3. Bản mô tả CTĐT ngành Kỹ thuật phần mềm. 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Kỹ thuật phần mềm với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Kỹ thuật phần mềm được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 90.545.000 |
| 35. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá chương trình đào tạo | TS. Trịnh Ngọc Hoàng | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | Nghiên cứu xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô theo tiếp cận CDIO phù | 1. Xây dựng đề cương CDIO ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô. 2. Xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô. 3. Bản mô tả CTĐT ngành | 1. Đề cương CDIO ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô. 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô. 3. Bản mô tả CTĐT ngành | 90.545.000 |

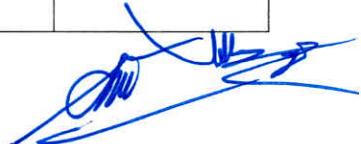


| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|---|------------------|----------------------------|--|--|---|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô theo tiếp cận CDIO | | | hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 3. Đổi sánh CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTDT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô. 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | Công nghệ kỹ thuật Ô tô. 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô với các CTDT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 36. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (<i>Chuyên ngành Nhiệt - Điện lạnh</i>) theo tiếp cận CDIO | TS. Đỗ Mai Trang | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | Nghiên cứu xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (<i>Chuyên ngành Nhiệt - Điện lạnh</i>) theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Xây dựng đề cương CDIO ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (<i>Chuyên ngành Nhiệt - Điện lạnh</i>). 2. Xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTDT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (<i>Chuyên ngành Nhiệt - Điện lạnh</i>). 3. Đổi sánh CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (<i>Chuyên ngành Nhiệt - Điện lạnh</i>) với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTDT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (<i>Chuyên ngành Nhiệt - Điện lạnh</i>) với các CTDT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTDT ngành | 1. Đề cương CDIO ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (<i>Chuyên ngành Nhiệt - Điện lạnh</i>). 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (<i>Chuyên ngành Nhiệt - Điện lạnh</i>). 3. Bản mô tả CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (<i>Chuyên ngành Nhiệt - Điện lạnh</i>). 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTDT ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (<i>Chuyên ngành Nhiệt - Điện lạnh</i>) với các CTDT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTDT ngành | 90.545.000 |

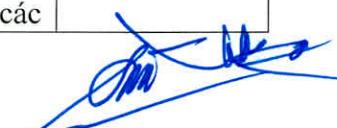
| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----|--|----------------------|----------------|---|--|--|-----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | | 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (<i>Chuyên ngành Nhiệt - Điện lạnh</i>) được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 37. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh (CLC) theo tiếp cận CDIO | TS. Hồ Thị Diệu Ánh | Khoa Kinh tế | Nghiên cứu xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Quản trị kinh doanh (CLC) theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Xây dựng đề cương CDIO ngành Quản trị kinh doanh (CLC). 2. Xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Quản trị kinh doanh (CLC). 3. Đổi sánh CTĐT ngành Quản trị kinh doanh (CLC) với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Quản trị kinh doanh (CLC). 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 1. Đề cương CDIO ngành Quản trị kinh doanh (CLC). 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Quản trị kinh doanh (CLC). 3. Bản mô tả CTĐT ngành Quản trị kinh doanh (CLC). 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Quản trị kinh doanh (CLC) với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Quản trị kinh doanh (CLC) được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 74.402.000 |
| 38. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá chương trình theo tiếp cận | ThS. Trần Quang Bách | Khoa Kinh tế | Nghiên cứu xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Thương mại điện tử | 1. Xây dựng đề cương CDIO ngành Thương mại điện tử. 2. Xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Thương mại điện tử | 1. Đề cương CDIO ngành Thương mại điện tử. 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Thương mại điện tử. | 74.402.000 |



| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----------|---|----------------------|-----------------------|--|--|---|------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | đào tạo ngành Thương mại điện tử theo tiếp cận CDIO | | | CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | tử. 3. Đổi sánh CTĐT ngành Thương mại điện tử với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Thương mại điện tử. 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án | 3. Bản mô tả CTĐT ngành Thương mại điện tử. 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Thương mại điện tử với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Thương mại điện tử được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| 39. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá chương trình đào tạo ngành Khoa học dữ liệu và Thống kê theo tiếp cận CDIO | TS. Thiều Đình Phong | Viện Sư phạm Tự nhiên | Nghiên cứu xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Khoa học dữ liệu và Thống kê theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | 1. Xây dựng đề cương CDIO ngành Khoa học dữ liệu và Thống kê. 2. Xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Khoa học dữ liệu và Thống kê. 3. Đổi sánh CTĐT ngành Khoa học dữ liệu và Thống kê với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế. 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Khoa học dữ liệu và Thống kê. 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc | 1. Đề cương CDIO ngành Khoa học dữ liệu và Thống kê. 2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Khoa học dữ liệu và Thống kê. 3. Bản mô tả CTĐT ngành Khoa học dữ liệu và Thống kê. 4. Báo cáo kết quả đổi sánh CTĐT ngành Khoa học dữ liệu và Thống kê với các CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Khoa học dữ liệu và Thống kê được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | 74.402.000 |



| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|-----------|--|---------------------|--|---|---|---|------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| 40. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá chương trình đào tạo ngành Du lịch theo tiếp cận CDIO | ThS. Lê Thị Hải Lý | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | Nghiên cứu xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Du lịch theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | <p>đồ án</p> <p>1. Xây dựng đề cương CDIO ngành Du lịch.</p> <p>2. Xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Du lịch.</p> <p>3. Đối sánh CTĐT ngành Du lịch với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế.</p> <p>4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Du lịch.</p> <p>5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án.</p> | <p>1. Đề cương CDIO ngành Du lịch.</p> <p>2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Du lịch.</p> <p>3. Bản mô tả CTĐT ngành Du lịch.</p> <p>4. Báo cáo kết quả đối sánh CTĐT ngành Du lịch với các CTĐT trong và ngoài nước.</p> <p>5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Du lịch được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án.</p> | 74.402.000 |
| 41. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá CTĐT ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh theo tiếp cận CDIO | ThS. Trần Văn Thông | Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An ninh | Nghiên cứu xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, CTĐT ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh theo tiếp cận CDIO phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của trường. | <p>1. Xây dựng đề cương CDIO ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh</p> <p>2. Xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung CTĐT và tổ chức tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh.</p> <p>3. Đối sánh CTĐT ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh với Khung trình độ quốc gia, Chủ đề CDR cấp độ 2 theo đề cương CDIO; 3 CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế.</p> | <p>1. Đề cương CDIO ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh</p> <p>2. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh</p> <p>3. Bản mô tả CTĐT ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh</p> <p>4. Báo cáo kết quả đối sánh CTĐT ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh với các</p> | 74.402.000 |



| TT | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu | Sản phẩm | Kinh phí (đồng) |
|------------------|------------|-----------|----------------|----------|---|--|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| | | | | | 4. Xây dựng Bản mô tả CTĐT ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh. 5. Xây dựng đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | CTĐT trong và ngoài nước. 5. Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án. | |
| Tổng cộng | | | | | | 2.846.838.000 |  |

(Danh sách gồm 41 đề tài, với tổng kinh phí 2.846.838.000 đồng)